

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC

Năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước.
2. Lĩnh vực kinh doanh: Phát hành vé số kiến thiết.
3. Ngành nghề kinh doanh: Xổ số kiến thiết.
4. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính: Không có.
5. Số người lao động của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021 là: 72 người.

II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán
Đồng Việt Nam (VND) được sử dụng làm đơn vị tiền tệ để ghi sổ kế toán.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam theo hướng dẫn tại Thông tư số 168/2009/TT-BTC ngày 19 tháng 08 năm 2009 của Bộ Tài chính và hướng dẫn tại thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán.

Báo cáo tài chính đã được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

3. Hình thức kế toán áp dụng: Chứng từ ghi sổ.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và tương đương tiền Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

Các khoản tương đương tiền bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

2. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

Nguyên tắc kế toán đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn:

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: Trái phiếu và các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc.

3. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho: Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm giá mua, chi phí vận chuyển và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: Theo thực tế đích danh.

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: Phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho: /

4. Nguyên tắc ghi nhận và các khấu hao TSCĐ, TSCĐ thuê tài chính, bất động sản đầu tư:

Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình:

Giá trị ban đầu của tài sản được ghi theo nguyên giá.

Phương pháp khấu hao TSCĐ: Khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng áp dụng cho tất cả các tài sản dựa trên thời gian ước tính của tài sản phù hợp với quy định tại Thông tư 45/2013/TT_ BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính.

5. Nguyên tắc ghi nhận và vốn hóa các khoản chi phí khác

Tính toán, trích lập và hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo hướng dẫn tại thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính và thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 06 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung thông tư số 228/2009/TT-BTC.

6. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận các khoản dự phòng phải trả.

Tính toán, trích lập dự phòng chi phí trả thường thực hiện theo Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ.

7. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu:

Nguyên tắc ghi nhận lợi nhuận chưa phân phối.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp sau khi trừ chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ hiện hành.

Phân phối lợi nhuận được căn cứ theo nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, và thông tư hướng dẫn số 219/2015/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính; nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 (sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP).

8. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu:

Doanh thu từ hoạt động kinh doanh các loại hình xổ số: Là toàn bộ số tiền bán vé phải thu phát sinh trong kỳ từ các loại hình xổ số được phép kinh doanh theo quy định của pháp luật đã được xác định là tiêu thụ trong kỳ.

Doanh thu hoạt động tài chính: Bao gồm khoản thu từ lãi tiền gửi ngân hàng theo báo có của ngân hàng và ghi nhận lãi tiền gửi đến ngày kết thúc năm tài chính đối với các hợp đồng tiền gửi chưa đến ngày đáo hạn

Thu nhập khác: Thu nhập khác phản ánh các khoản thu từ các hoạt động xảy ra không thường xuyên ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gồm:

Thu bán phế liệu.

Thu phí dịch vụ cung cấp kết quả xổ số.

Thanh lý TSCĐ, CCDC.

Cổ tức được chia từ các hoạt động đầu tư (theo hướng dẫn tại nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018).

Thu nhập khác.

9. Chi phí khác: Phản ánh những khoản chi phí phát sinh do các sự kiện hay các nghiệp vụ riêng biệt với hoạt động thông thường của doanh nghiệp

10. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính: Theo thực tế phát sinh

11. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính trên thu nhập tính thuế trong năm và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Lê Thị Loan Thảo

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thành Bé



Lê Văn Khanh